

Số: /KH-STTTT

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 364/QĐ-STTTT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Công văn số 159/TTCNTTTT-THUD ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông về việc đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2024.

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đảm bảo đủ số lượng, đạt về chất lượng; tuyển dụng được những người có đủ phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp vị trí cần tuyển dụng.

2. Tuyển dụng viên chức trên cơ sở căn cứ vào nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật. Việc tuyển dụng viên chức phải gắn kết lộ trình tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch, Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc

- Tổng số lượng người làm việc được giao: 17 người.
- Tổng số người làm việc hiện có: 15 người.
- Tổng số lượng người làm việc chưa tuyển dụng: 02 người.
- Tổng số đơn vị sự nghiệp cần tuyển dụng viên chức: 01 đơn vị.
- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng là: 02 chỉ tiêu.

Sau khi tuyển dụng viên chức vào làm việc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT&TT), Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế viên chức theo đúng quy định.

(Đính kèm Phụ lục I).

2. Nhu cầu tuyển dụng

a) Vị trí việc làm cần tuyển: 02 vị trí cụ thể:

- Công nghệ thông tin hạng III.
- Chuyên viên tổ chức bộ máy, kiêm chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, kiêm chuyên viên về thi đua khen thưởng, kiêm chuyên viên về quản trị công sở.

b) Số lượng cần tuyển dụng: 02 người, cụ thể:

+ Chức danh nghề nghiệp Công nghệ thông tin hạng III (mã số V.11.06.14): tuyển 01 người.

+ Chức danh nghề nghiệp Chuyên viên (mã số 01.003): tuyển 01 người.

(Đính kèm theo Phụ lục II).

III. ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển (nay là Phiếu đăng ký dự tuyển);
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm (Phụ lục II);
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Theo quy định tại Bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2024 (Phụ lục II bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2024).

3. Hồ sơ dự tuyển

a) Hồ sơ đăng ký:

- Người đăng ký dự tuyển viên chức kê khai đầy đủ nội dung tại phiếu đăng ký (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức) tính đến thời điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu đăng ký dự tuyển.

- Hai (02) tấm ảnh 3x4 (ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh).
- Ba (03) phong bì ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc, dán tem.
- Hồ sơ đăng ký dự tuyển được bỏ vào túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm.

b) Hồ sơ hoàn thiện sau khi trúng tuyển:

Hồ sơ tuyển dụng được hoàn thiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

4. Địa điểm nhận hồ sơ

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, số 17 Phan Bội Châu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; điện thoại: 02973.680.680.

5. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Nội dung và hình thức

Nội dung, hình thức xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ, nếu người dự tuyển có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (Đính kèm Phụ lục III).

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức: Thực hành và vấn đáp, cụ thể như sau:

- Thực hành: Đối với vị trí Công nghệ thông tin hạng III.
- Vấn đáp: Đối với vị trí Chuyên viên tổ chức bộ máy, kiêm Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Chuyên viên về thi đua khen thưởng kiêm Chuyên viên về quản trị công sở.

b) Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Đối với vị trí Công nghệ thông tin hạng III: Thực hành trên máy tính về trình độ chuyên môn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Đối với vị trí Chuyên viên tổ chức bộ máy, kiêm Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Chuyên viên về thi đua khen thưởng kiêm Chuyên viên về quản trị công sở: Vấn đáp theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

c) Thời gian thi:

- Thực hành 60 phút (trước khi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 20 phút chuẩn bị).

- Vấn đáp 30 phút (trước khi vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thực hành, vấn đáp: 100 điểm.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển:

Việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể:

a) Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục IV Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định người trúng tuyển.

c) Người không được tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức quy định tại khoản này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm a khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành tổ chức thực hiện việc xét tuyển theo đúng quy trình, quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

1. Phân công thực hiện

a) Hội đồng tuyển dụng

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng quy định pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

b) Văn phòng Sở

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu Giám đốc Sở thông báo tuyển dụng; thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; Ban Đề thi; Ban Coi thi; Ban Kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng theo quy định của pháp luật về xét tuyển viên chức.

- Tham mưu công tác chuẩn bị kinh phí phục vụ tổ chức Kỳ xét tuyển dụng viên chức; hướng dẫn công tác thanh, quyết toán kinh phí xét tuyển dụng viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Cử công chức tham gia Ban Kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng viên chức khi có yêu cầu.

c) Thanh tra Sở

- Cử công chức tham gia Ban Giám sát và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng viên chức khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng Sở giúp Hội đồng tuyển dụng viên chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

d) Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Cử công chức tham gia Ban Kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng viên chức khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Văn phòng Sở giúp Hội đồng tuyển dụng viên chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

đ) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

- Đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức theo tình hình thực tế của đơn vị; chịu trách nhiệm đảm bảo lộ trình tinh giảm biên chế khi thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Cử viên chức tham gia Ban Kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng khi có yêu cầu.

- Có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng tuyển dụng phân công.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

a) Thời gian: Dự kiến quý IV năm 2024 (Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

b) Ôn và xét tuyển: Tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, số 17 Phan Bội Châu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, điện thoại: 02973 680680.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển dụng viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024 đề nghị Sở Nội vụ xem xét cho ý kiến để Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TC.

GIÁM ĐỐC

Võ Minh Trung

Phụ lục I
BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT ngày / /2024
của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang)

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.	17	15	2	
	Tổng	17	15	2	

Phụ lục II
BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT ngày / /2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang)

Số TT	Tên Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng	
	Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông	17	15	Công nghệ thông tin hạng III	Công nghệ thông tin	III	V.11.06.14	1	Đại học trở lên ngành Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Hệ thống thông tin.	Sử dụng được ngoại ngữ			
				Chuyên viên tổ chức bộ máy, kiêm Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Chuyên viên về thi đua khen thưởng kiêm Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên		01.003	1	Đại học trở lên ngành Luật, Luật kinh tế, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án.	Cấp độ 2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2 theo Đề án vị trí việc làm		

Phụ lục III**QUY ĐỊNH CẤP ĐỘ TIN HỌC, NGOẠI NGỮ THEO ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT ngày / /2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang)

Cấp độ	Sử dụng ngoại ngữ	Sử dụng tin học	Ghi chú
2	Trao đổi, trình bày thông tin ngắn gọn bằng một ngôn ngữ nước ngoài.	Hiểu biết cơ bản về máy tính và sử dụng một số phần mềm nâng cao.	
1	Giao tiếp cơ bản bằng một ngôn ngữ nước ngoài.	Hiểu biết và sử dụng máy tính và một số phần mềm cơ bản.	
